

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Đỗ Quang Huy *Nguyễn Thị Kim Chi* *Đỗ Quang Huy* *Nguyễn Thị Kim Chi*

Môn học : [22824901] - Thực tập tốt nghiệp
(Nhiệt lạnh) (CCQ2118A)
CBGD: BỘ MÔN ĐIỆN LẠNH (TG280096)

Số SV có mặt: ...35..
Số bài thi:35..
Số tờ giấy thi: ...35..

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121180092	Hồ Sĩ An	27/03/2003	CCQ2118C		<i>An</i>	7,0	8,5	7,9
2	2121180006	Ngô Minh Âu	06/11/2003	CCQ2118A		<i>Au</i>	10,0	9,0	9,4
3	2121180021	Võ Cao Bảo	13/08/2003	CCQ2118A		<i>Bao</i>	9,0	8,0	8,4
4	2121180018	Trần Quý Đài	09/10/2003	CCQ2118A		<i>Đai</i>	10,0	8,5	9,1
5	2121170222	Dương Quốc Đạt	06/01/2003	CCQ2118C		<i>Dat</i>	10,0	9,0	9,4
6	2121180014	Trịnh Minh Du	14/12/2003	CCQ2118A		<i>Du</i>	9,0	8,5	8,7
7	2121180083	Phạm Phước Dự	27/10/2003	CCQ2118C		<i>Du</i>	10,0	9,0	9,4
8	2121180106	Trần Đình Hào	11/08/2002	CCQ2118C		<i>Hao</i>	10,0	8,5	9,1
9	2121180004	Trịnh Văn Hiền	08/05/2003	CCQ2118A		<i>Hien</i>	10,0	8,0	8,8
10	2121180032	Nguyễn Quốc Hiệp	16/06/2003	CCQ2118A		<i>Hiep</i>	10,0	8,0	8,8
11	2121180022	Hồ Châu Ngọc Hiếu	24/01/2003	CCQ2118A		<i>Huy</i>	10,0	8,5	9,1
12	2121180017	Huỳnh Trọng Hiếu	18/12/2003	CCQ2118A		<i>Huy</i>	9,0	8,0	8,4
13	2121180096	Nguyễn Thanh Hoàng	02/10/2003	CCQ2118C		<i>Hoang</i>	10,0	9,0	9,4
14	2121180030	Nguyễn Kế Học	07/05/2003	CCQ2118A		<i>Hoc</i>	9,0	8,0	8,4
15	2121180101	Dụng Minh Huy	15/06/2003	CCQ2118C		<i>Huy</i>	10,0	8,0	8,8
16	2121180023	Lê Đăng Huy	28/04/2003	CCQ2118A		<i>Huy</i>	9,0	9,0	9,0
17	2121180027	Dương Lâm Khang	02/07/2003	CCQ2118A		<i>Khang</i>	10,0	9,0	9,4
18	2121180028	Đào Trọng Khánh	03/07/2003	CCQ2118A					
19	2121180072	Huỳnh Trúc Khoang	25/05/2003	CCQ2118C		<i>Khoang</i>	10,0	8,0	8,8
20	2121180009	Đặng Trung Kiên	05/09/2003	CCQ2118A		<i>Kien</i>	9,0	8,0	8,4
21	2121180104	Hoàng Đình Lạng	15/11/2003	CCQ2118C		<i>Lang</i>	8,0	8,5	8,3
22	2121180026	Tăng Châu Bình Linh	29/05/2003	CCQ2118A		<i>Linh</i>	10,0	8,0	8,8
23	2121180008	Trần Văn Mạnh	14/01/2003	CCQ2118A		<i>Manh</i>	9,0	8,5	8,7
24	2121180031	Văn Quyết Công Nhân	12/04/2002	CCQ2118A		<i>Nhan</i>	10,0	9,0	9,4
25	2121180086	Nguyễn Hoàng Phú	27/03/2003	CCQ2118C		<i>Phu</i>	10,0	8,0	8,8
26	2121180097	Trần Khánh Quang	03/05/2003	CCQ2118C		<i>Quang</i>	10,0	9,0	9,4
27	2121180002	Nguyễn Thế Quảng	03/03/2003	CCQ2118A					
28	2120180062	Nguyễn Nhựt Tâm	27/10/2000	CCQ2018B		<i>Tam</i>	10,0	8,0	8,8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Đỗ Quang Huy *Đỗ Quang Huy* *Đỗ Quang Huy* *Đỗ Quang Huy*
Kim Chi *Kim Chi* *Kim Chi* *Kim Chi*

Môn học : [22824901] - Thực tập tốt nghiệp
(Nhiệt lạnh) (CCQ2118A)
CBGD: BỘ MÔN ĐIỆN LẠNH (TG280096)

Số SV có mặt: ...35...
Số bài thi:3.5...
Số tờ giấy thi: ...3.5...

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
29	2121180079	Kiều Quốc	Thọ	24/06/2003	CCQ2118C		<i>Thọ</i>	7,0	9,0	8,2
30	2121180099	Lê Quốc	Tiến	06/08/2003	CCQ2118C		<i>Tiến</i>	8,0	9,5	8,9
31	2121180013	Nguyễn Thành	Tin	12/12/2003	CCQ2118A		<i>Tin</i>	10,0	8,0	8,8
32	2121180012	Nguyễn Tấn	Triện	20/06/2002	CCQ2118A		<i>Triện</i>	10,0	8,5	9,1
33	2121180105	Lư Minh	Trung	29/08/2003	CCQ2118C		<i>Trung</i>	10,0	8,0	8,8
34	2121180007	Đặng Bảo	Tuấn	26/01/2003	CCQ2118A		<i>Tuấn</i>	10,0	8,0	8,8
35	2121180077	Nguyễn Minh	Tuyền	18/06/2003	CCQ2118C		<i>Tuyền</i>	7,0	9,0	8,2
36	2121180082	Lương Hồng	Vi	19/04/2003	CCQ2118C		<i>Vi</i>	10,0	9,0	9,4
37	2121180081	Dương Quốc	Việt	01/06/2003	CCQ2118C		<i>Việt</i>	10,0	8,5	9,1

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22824902] - Thực tập tốt nghiệp
(Nhiệt lạnh) (CCQ2118B)

CBGD: BỘ MÔN ĐIỆN LẠNH (TG280096)

Số SV có mặt: 28.

Số bài thi: ...28....

Số tờ giấy thi: 28....

(Chữ ký và đóng dấu của các cán bộ coi thi và giáo viên chấm thi)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Âu	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121180044	Trần Hải	Âu	30/11/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	9	9.0	9.0
2	2121150056	Lê An	Cư	26/01/2002	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	10	9.0	9.4
3	2121180067	Trần Quốc	Cường	02/06/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8	9	8.6
4	2121180056	Cao Nhất	Danh	28/06/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8.5	9	8.8
5	2121180046	Nguyễn Hoàn	Diệu	10/07/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	9	8.5	8.7
6	2121180048	Nguyễn Văn	Dương	06/05/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8	9	8.6
7	2121180107	Dương Vinh	Hào	30/04/2003	CCQ2118C		<i>(Chữ ký)</i>	8	8.0	8.0
8	2121180061	Lưu Hoài	Hiếu	20/09/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	10	8.5	9.1
9	2121180053	Nguyễn Huỳnh Minh	Hiếu	27/01/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8	9	8.6
10	2121180058	Phan Nhật	Linh	27/04/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	9	8.0	8.4
11	2121180042	Lê Công	Luận	06/02/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	10	9.0	9.4
12	2121180049	Hà Thanh	Nam	10/11/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	7	9	8.2
13	2121180039	Nguyễn Công	Nguyên	04/03/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	10	8.5	9.1
14	2121180003	Đặng Minh	Nhật	22/05/2002	CCQ2118A		<i>(Chữ ký)</i>	9	9	9.0
15	2121180057	Nguyễn Ngô Nhật	Phi	24/10/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	10	8	8.8
16	2121180016	Phan Hoàng	Phúc	30/06/2003	CCQ2118A		<i>(Chữ ký)</i>	10	8.5	9.1
17	2121180062	Đoàn Nguyễn Minh	Quyền	28/05/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8	7.5	7.7
18	2121180037	Đặng Thanh	Son	06/02/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	10	8	8.8
19	2121180040	Lê Trung	Tài	29/04/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	10	8.5	9.1
20	2121180052	Đặng Văn	Thiên	11/06/2002	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8	8.5	8.3
21	2121180068	Huỳnh	Thịnh	21/09/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8	8.5	8.3
22	2121180034	Nguyễn Quang	Thường	07/03/2003	CCQ2118A		<i>(Chữ ký)</i>	10	8.5	9.1
23	2121180069	Hoàng Văn	Tiến	07/07/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	9	9	9.0
24	2121180005	Nguyễn Văn	Toàn	19/07/2003	CCQ2118A		<i>(Chữ ký)</i>	10	8	8.8
25	2121180029	Nguyễn Minh	Trọng	09/10/2003	CCQ2118A		<i>(Chữ ký)</i>	10	8.5	9.1
26	2121180051	Nguyễn Tài	Trung	16/08/1999	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8.0	8.5	8.3
27	2121180001	Đỗ Đan	Trường	18/08/2003	CCQ2118A		<i>(Chữ ký)</i>	9.0	8.0	8.4
28	2121180060	Phan Quốc	Tú	19/05/2003	CCQ2118B		<i>(Chữ ký)</i>	8.0	9.0	8.6